

BÀI 11-VẬN CHUYỂN CÁC CHẤT QUA MÀNG SINH CHẤT

I-Vận chuyển thụ động

1- Khái niệm: Vận chuyển thụ động là phương thức vận chuyển các chất qua màng sinh chất, không tiêu tốn năng lượng.

2- Cơ chế vận chuyển thụ động: Vận chuyển các chất từ nơi có nồng độ cao đến nơi có nồng độ thấp

- **Các kiểu khuếch tán:** Khuếch tán là sự chuyển động của các chất phân tán từ nơi có nồng độ cao → đến nơi có nồng độ thấp. Các chất tan có thể khuếch tán qua màng sinh chất bằng 2 cách:

a-Khuếch tán trực tiếp qua lớp phospholipit kép:

Gồm các chất không phân cực, kích thước nhỏ hơn lỗ màng (CO_2 , O_2)

b-Khuếch tán qua kênh protein xuyên màng: Gồm các chất phân cực có kích thước lớn (glucôzơ)

c-Nước thẩm thấu qua kênh protein đặc biệt là aquaporin

3- Các khái niệm:

- Thẩm thấu: Nước(dung môi) khuếch tán qua màng.

- Dung dịch ưu trương: Là dung dịch có nồng độ chất tan lớn hơn nồng độ các chất tan trong tế bào.

- Dung dịch nhược trương có nồng độ chất tan nhỏ hơn nồng độ các chất tan trong tế bào.

- Dung dịch đẳng trương có nồng độ chất tan bằng nồng độ các chất trong tế bào.

II- Vận chuyển chủ động

1-Khái niệm: vận chuyển chủ động là phương thức vận chuyển các chất từ nơi có nồng độ thấp đến nơi có nồng độ cao, cần chất mang, tiêu tốn năng lượng.

2-Cơ chế: ATP + protein vận chuyển làm cho protein biến đổi cấu hình liên kết được với 3Na^+ đẩy ra khỏi tế bào, và liên kết với 2K^+ đưa vào trong tế bào

III-Nhập bào và xuất bào

1-Nhập bào: là phương thức tế bào đưa các chất vào bên trong tế bào bằng cách biến dạng màng sinh chất. Chia nhập bào thành 2 loại: Thực bào, ẩm bào

2-Xuất bào: là phương thức tế bào bài tiết các chất ra ngoài bằng cách hình thành các túi xuất bào, các túi này liên kết với màng, màng biến đổi đẩy các phân tử ra ngoài.

-----oO-----